



Họ và tên:.....Lớp:.....

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 5

Bài 1: Đọc bài đọc sau:

Thần đồng Lương Thế Vinh

Lương Thế Vinh từ nhỏ đã nổi tiếng thông minh. Có lần, cậu đang chơi bên gốc đa cùng các bạn thì thấy một bà gánh buri đi qua. Đến gần gốc đa, bà bán buri vấp ngã, buri lăn tung tóe dưới đất. Có mấy trái lăn xuống một cái hố sâu bên đường. Bà bán buri chưa biết làm cách nào lấy buri lên thì Lương Thế Vinh đã bảo các bạn lấy nước đổ vào hố. Nước dâng đến đâu, buri nổi lên đến đó.

Mới 23 tuổi, Lương Thế Vinh đã đỗ Trạng nguyên. Ông được gọi là "Trạng Lường" vì rất giỏi tính toán.

Dựa vào nội dung bài đọc hãy chọn câu trả lời đúng:

Câu 1: Lương Thế Vinh là ai?

- a. Là Trạng nguyên thời xưa, giỏi tính toán
- b. Là một cậu bé rất nghịch ngợm
- c. Là một thanh niên 23 tuổi

Câu 2: Trong câu chuyện, có sự việc gì đặc biệt xảy ra?

- a. Cậu bé Vinh làm đổ gánh buri
- b. Cậu bé Vinh chơi bên gốc đa cùng các bạn
- c. Cậu bé Vinh nghĩ ra cách lấy buri từ dưới hố lên

Câu 3: Cậu bé Vinh đã thể hiện trí thông minh như thế nào?

- a. Nhặt buri trên đường trả bà bán buri
- b. Đổ nước vào hố để buri nổi lên
- c. Nghĩ ra một trò chơi hay

Câu 4: Câu nào dưới đây là câu giới thiệu

- a. Lương Thế Vinh rất giỏi toán.
- b. Lương Thế Vinh là người giỏi toán.
- c. Lương Thế Vinh lấy buri giúp bà cụ.

Câu 5: Câu nào dưới đây là câu nêu hoạt động

- a. Lương Thế Vinh rất giỏi toán.
- b. Lương Thế Vinh là người giỏi toán.
- c. Lương Thế Vinh lấy buri giúp bà cụ

Câu 5: Câu nào dưới đây là câu nêu đặc điểm

- a. Lương Thế Vinh rất giỏi toán.
- b. Lương Thế Vinh là người giỏi toán.
- c. Lương Thế Vinh lấy buri giúp bà cụ

6. Chọn các từ chỉ đặc điểm trong câu dưới đây.

Lương Thế Vinh từ nhỏ đã nổi tiếng thông minh.

7. Chọn câu giới thiệu về Lương Thế Vinh trong câu chuyện.



8. Chọn các từ chỉ hoạt động trong câu dưới đây

Lương Thế Vinh lấy nước đổ vào hồ.

9. Chọn câu nêu đặc điểm của Lương Thế Vinh trong câu chuyện.



10. Bài đọc cho con biết điều gì?

BÀI VỀ NHÀ



Bài 1: Chọn các từ chỉ đặc điểm trong các từ dưới đây

rau cải, vui vẻ, quả táo, ánh mắt, xanh ngắt, điện thoại, chăm chỉ

Bài 2: Chọn câu theo mẫu nêu đặc điểm.

- a. Lan đang học bài.
- b. Các bạn học sinh rất đáng yêu.
- c. Trăng sáng vàng vạc.
- d. Cây bưởi là loại cây ăn quả.
- e. Em bé rất đáng yêu.



Bài 3: Chọn các từ chỉ hoạt động trong các từ dưới đây

vẽ tranh, máy tính, đồ tươi, gió, chạy, viết bài, quả bưởi

Bài 4: Chọn các từ chỉ đặc điểm trong câu sau

Lương Thế Vinh rất thông minh và nhanh trí.

Bài 5: Chọn 1 câu nêu đặc điểm của mẹ em



Bài 6: Chọn 1 câu nêu hoạt động của bố em



Kiến thức cần nhớ:

1. **Từ chỉ đặc điểm** là những từ chỉ màu sắc, hình dáng, tính tình, tính chất của sự vật
2. **Câu nêu đặc điểm** nêu đặc điểm của sự vật và phải có từ chỉ đặc điểm

